

Số: 2895/QĐ-SGDĐT

Tây Ninh, ngày 28 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2021

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 63/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh ban hành theo Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2021 cho đơn vị Sở Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Lãnh đạo phòng Kế hoạch Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán kinh phí hoạt động năm 2021 cho đơn vị Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo bổ sung kinh phí mua thiết bị lớp 2 và lớp 6 phục vụ năm học 2021 – 2022 số tiền là: **46.300.000.000 đồng**.

(Bằng chữ: Bốn mươi sáu tỷ ba trăm triệu đồng chẵn).

(Mẫu biểu chi tiết đính kèm)

Điều 2. Căn cứ dự toán kinh phí giao bổ sung năm 2021, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện đúng Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận

- Sở Tài chính;
- Kho Bạc Nhà nước tỉnh;
- GD, Các PGD sở;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: VP, KH-TC.

GIÁM ĐỐC

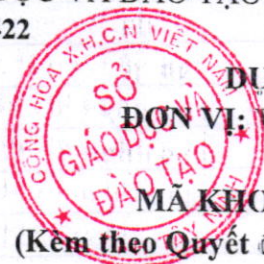


Phạm Ngọc Hải

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Chương: 422

Mẫu biểu 48



DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2021

ĐƠN VỊ: VĂN PHÒNG SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MÃ SỐ: 1031311

MÃ KHO BẠC NHÀ NƯỚC NƠI GIAO DỊCH: 1911

(Kèm theo Quyết định số 2895 /QĐ-SGDĐT ngày 27 tháng 8 năm 2021)

Số tt	Nội dung	Tổng tiền
I	Tổng thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Thu học phí, lệ phí	-
1.1	Thu học phí	
	Trong đó: 40 % CCTL	-
1.2	Thu lệ phí	
	Trong đó: 40 % CCTL	
2	Chi từ nguồn phí, lệ phí được để lại	-
2.1	Chi từ nguồn học phí	
2.2	Chi từ nguồn lệ phí	
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	46.300.000.000
A	Kinh phí sự nghiệp giáo dục, đào tạo (giao tự chủ):	
1	Kinh phí sự nghiệp giáo dục đơn vị trực thuộc (loại, khoản 070-072)	
2	Kinh phí sự nghiệp giáo dục các đơn vị trực thuộc (loại, khoản 070-074)	
3	Kinh phí sự nghiệp đào tạo đơn vị trực thuộc (loại, khoản 070-093)	
B	Kinh phí sự nghiệp giáo dục, đào tạo (không giao tự chủ): loại, khoản 070-098	46.300.000.000
1	Sự nghiệp Văn phòng Sở	
2	Kinh phí trang thiết bị trường chuẩn	
3	Kinh phí hoạt động của tổ chức đảng (Đ/c giảm KP đảng giao cho các đơn vị trực thuộc)	
4	KP mua sách thiết bị giáo dục	
5	KP thực hiện theo đề án ngoại ngữ	
6	KP sửa chữa trường lớp khối trực thuộc	
7	Hỗ trợ KP phổ cập THPT	
8	KP chương trình sửa học đường	
9	KP Chương trình tầm soát bệnh lý HS	
10	KP sửa chữa, thay thế, bổ sung bàn ghế	
11	KP mua trang thiết bị giảng dạy, đổi mới phương pháp theo hướng tiếp cận công nghệ 4.0, giáo dục Stem	
12	KP tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025	
13	KP đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục	